TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 31/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ - TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Miện
2. Ông Trương Đức Lâm

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXX-HSST ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với bị bị cáo:

Tạ Thị Mỹ Q – sinh năm 2000; Tên gọi khác: không

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Tạ Văn Tính – sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Yến – sinh năm 1982; Chồng: Tạ Văn Duy – sinh năm 1994, con: Có một con sinh năm 2020; Gia đình có hai chị em: bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú ngày 18/02/2022; không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa);

Người bị hại:
Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1986(Vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Chị Quách Thị S – sinh năm 1990 (Vắng mặt)
Cùng trú tại: thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/01/2022, Tạ Thị Mỹ Q, sinh năm 2000 đi đến nhà anh Nguyễn Văn T và chị Quách Thị S để lấy tinh dầu sả mà Q đã nhờ chị S mua hộ trước đó. Khi đến nhà anh T Q thấy nhà anh T không có ai ở nhà (Do lúc này cả nhà anh T sang nhà bố mẹ đẻ của anh T cách nhà anh T để ăn tất niên) nên Q đã đi ra ngã tư thôn Trung Hòa để mua bỉm cho con. Mua xong Q quay lại nhà anh T thì

vẫn không có ai ở nhà, cổng khép nhưng không khóa nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh T. Q mở cổng, đi vào sân thấy cửa chính chỉ khép nên đã mở cửa đi vào trong nhà rồi đi vào trong phòng ngủ tại tầng một của nhà anh T. Q quan sát thấy cánh tủ quần áo không khóa liền tiến đến và mở cánh tủ Q thấy bên trong có một túi xách màu đen đang treo trên móc áo, Q mở túi lục tìm bên trong thấy có nhiều tiền, Q đã lấy một xấp tiền cất vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đóng cánh tủ lại và đi về nhà. Khi về đến nhà Q bỏ số tiền ra đếm được 18 triệu đồng (Gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 200.000đ). Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày anh T có việc cần dùng đến tiền thì phát hiện đã bị mất trộm trong túi chỉ còn 1.500.000đ. Ngày 12/02/2022, anh T đã làm đơn trình báo Công an xã Mai Trung và giao nộp 01 túi xách cùng số tiền 1.500.000đ còn lại.

Ngày 18/02/2022, Q đã đến Công an xã Mai Trung để đầu thú và tự nguyện giao nộp 5.000.000đ đã trộm cắp còn lại, số tiền còn lại Q đã chi tiêu cá nhân hết.

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Thị Mỹ Qtừ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 28 tháng.

Giao bị cáo Tạ Thị Mỹ Q cho UBND xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian bị cáo thi hành án và chấp hành thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Hình phạt bổ sung: không;

-Về trách nhiệm dân sự:không;

-Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mũ bảo hiểm lưỡi chai màu hồng, 01 áo khoác màu hồng và 01 quần vải màu đen của bị cáo Tạ Thị Mỹ Q.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Tạ Thị Mỹ Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ T diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáocó trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa,Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa,bị cáo Q khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số: 52/CT – VKSHH ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Tạ Thị Mỹ Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan.Khoảng 13 giờ ngày 31/01/2022, lợi dụng sự sơ hở của gia đình anh T Tạ Thị Mỹ Q đã có hành vi trộm cắp số tiền 18.000.000đ của gia đình anh T.Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Thị Q là nguy hiểm cho xã hội bị cáođã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã được bị cáo thừa nhận nên Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

[3].Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt cho bị cáo Q cần phân tích, đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

- Xét Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân tốt;
- Tiền án, tiền sự : Không
- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

-Xét về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Q có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Vì thế, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm: b, i, s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ. Ngoài ra, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLTTHS về việc bị cáo đã đến Công an xã Mai Trung để đầu thú là cần thiết cho bị cáo.

Từ những nhận định trên đây HĐXX xét thấy, bị cáo Q ngoài việc có nhiều tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn khi con gái của bị cáo là cháu Tạ Thị Bình An – sinh năm 2020 (Hiện cháu An chưa được 20 tháng tuổi) đang phải điều trị phục hồi chức năng tại bệnh viện huyện Hiệp Hòa do cháu mắc bệnh bại não, cơ thể yếu và chưa tự nâng cổ được do thiếu can xi. Từ những tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, cùng hoàn cảnh thực tế của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát HĐXX xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe và giáo dục đối với bị cáo Q rồi.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh của bị cáo HĐXX xét thấy, bị cáo hiện đang chăm sóc con nhỏ bị bệnh, không có công ăn việc làm. Từ khi xảy ra sự việc mất trộm nhà anh T bị phát hiện chồng và gia đình chồng bị cáo đã không quan tâm và chăm sóc con cùng bị cáo, mọi sinh hoạt phí của hai mẹ con đều nhờ vào sự giúp đỡ của bố mẹ đẻ nên kinh tế rất khó khăn. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5].Về vật chứng: Ngày 18/02/2022, khi Q ra đầu thú có giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 mũ bảo hiểm lưỡi chai màu hồng, 01 áo khoác màu hồng và 01 quần vải màu đen là trang phục Q đội và mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp của nhà anh T, tại phiên tòa bị cáo không có nguyện vọng đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo. HĐXX xét thấy, các vật chứng trên không có giá trị sử dụng lên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q đã thực hiện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T và anh T nên anh T đã xác nhận không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường anh bất cứ khoản tiền nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này là có căn cứ.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 cuả Ủy ban thường vụ Quốchội bị cáo Tạ Thị Mỹ Q phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Thị Mỹ Q 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

Giao bị cáo Tạ Thị Mỹ Q cho UBND xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian bị cáo thi hành án và chấp hành thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mũ bảo hiểm lưỡi chai màu hồng, 01 áo khoác màu hồng và 01 quần vải màu đen của bị cáo Tạ Thị Mỹ Q.

Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Tạ Thị Mỹ Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận: **T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
- *VKSND tỉnh Bắc giang;* **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- *VKSND huyện Hiệp Hòa;*
-*Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;*
- *Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;*
- *Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;*
- *Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;*
- *Người bị hại;Người QLNVLQ* **Hoàng Thị Hương Lan**
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*